TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 732/2020/HS-PT
Ngày: 25 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 370/2020/TLPT- HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Đồng Quốc D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 219/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. *Bị cáo có kháng cáo:* **Đồng Quốc D;** giới tính: nam; sinh năm: 1978; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; thường trú: đường Ng, Phường 17, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường Ng1, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đồng Nhâm Đ và bà Trần Thanh Th; chưa có vợ con; tiền sự: không;

+ Tiền án:

- Ngày 17/12/1999, Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 3305/HSST ngày 17/12/1999).

- Ngày 13/02/2009, Tòa án nhân dân quận P, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 25/2009/HSST ngày 13/02/2009).

- Ngày 27/6/2012, Tòa án nhân dân quận T, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 173/2012/HSST ngày 27/6/2012).

Bị bắt giam từ ngày 21/6/2019 (có mặt).

2. *Người bào chữa cho bị cáo Đồng Quốc D:* Luật sư Đặng Minh G – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

(Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Phan Thị Huỳnh Nh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty CP Viễn thông K không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trưa ngày 21/6/2019 Phan Thị Huỳnh Nh đến mua ma túy của Đồng Quốc D tại nhà số đường Ng1, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, khi trên đường về thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang vào lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày, tại trước nhà đường K, phường P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,7690 gam loại Methamphetamine.

Mở rộng điều tra, vào lúc 14 giờ 50 phút cùng ngày 21/6/2019, Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét nơi ở của D tại nhà số đường Ng1, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và thu giữ: 09 gói nylon chứa tinh thể không màu và 07 viên nén hình tròn màu đỏ có tổng khối lượng 913,5637 gam Methamphetamine; 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 725,72 gam Ketamine; 01 gói nylon bên trong chứa 140 viên nén hình tròn màu vàng, có khối lượng 42,7258 gam MDMA;

Quá trình điều tra các bị cáo Đồng Quốc D và Phan Thị Huỳnh Nh khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Đồng Quốc D hoạt động mua ma túy trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần. Theo đó, D mua ma túy của Bùi Văn Đ (là bị can trong vụ án về ma túy khác) để bán lại cho người khác, cụ thể: lần 1: D mua của Đ 800 gam Ketamine giá 200.000.000 đồng để bán cho một đối tượng thanh niên (không rõ lai lịch) đặt mua của D trước đó giá 220.000.000 đồng, nhưng sau đó, D không liên lạc được với người mua nên cất giấu ma túy trong két sắt để trong phòng ngủ của D, chờ có người mua thì bán. Lần 2: vào ngày 21/6/2019, D đặt mua của Đ 1000 gam ma túy tổng hợp (đá) và 140 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với tổng số tiền là 300.000.000 đồng (bút lục 203, 204, 205, 206, 210, 215, 216, 221, 222, 223, 224).

Trưa ngày 21/6/2019, Đồng Quốc D đã bán cho Phan Thị Huỳnh Nh 01 gói ma túy có khối lượng: 3,7690 gam loại Methamphetamine. Số ma túy còn lại D chưa kịp bán thì bị khám xét, thu giữ như nêu trên.

Về phía Phan Thị Huỳnh Nh cho rằng do hoàn cảnh khó khăn nên nảy sinh ý định mua bán ma túy kiếm lời và đây là lần đầu tiên thực hiện thì bị bắt quả tang tại trước nhà đường K, phường P1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,7690 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 540/CT-VKS-P1 ngày 29/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đồng Quốc D về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Phan Thị Huỳnh Nh về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 219/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:*

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 333; Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đồng Quốc D: Tử hình về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/6/2019, nay tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Đồng Quốc D phải nộp: 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Phan Thị Huỳnh Nh: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 02/7/2020, bị cáo Đồng Quốc D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo như sau:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm là đúng, nhưng cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là quá nặng, vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm tranh luận như sau:*

Luật sư không có ý kiến tranh luận về tội danh, chỉ đưa ra một số tình tiết đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét như sau:

Trong vụ án này, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, bị cáo đã nhận thấy sự vi phạm của mình. Số ma túy bị thu giữ chưa bị phát tán ra ngoài, nên tính chất nguy hiểm hạn chế; bị cáo đã từng có thời gian tham gia Quân đội.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đồng Quốc D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Căn cứ theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và thu giữ vật chứng; lời khai của các bị cáo; các kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đồng Quốc D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã nêu và nhận định. Từ đó đã có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Đồng Quốc D đã có hành vi mua, bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Căn cứ số lượng ma túy sau khi giám định cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đồng Quốc D (cùng bị cáo Phan Thị Huỳnh Nh) phạm tội "Mua bán phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Đồng Quốc D là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Các bị cáo biết rõ ma túy không những hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, mà còn là một trong những nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội do bị cáo gây ra.

Trong vụ án này, bị cáo Đồng Quốc D đã có tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng (ngày 27/6/2012, bị Tòa án nhân dân quận T, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 07

năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 173/2012/HSST ngày 27/6/2012) chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo D là người có vai trò chính, thực hiện hành vi mua bán ma túy có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy rất lớn gồm: 913,5637 gam Methamphetamine; 725,72 gam Ketamine và 42,7258 gam MDMA. Bị cáo nhận thức rõ về tác hại nguy hiểm của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính. Đặc biệt, bản thân bị cáo đã từng có hai tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và một tiền án về tội "Cướp giật tài sản", chưa được xóa án, nay lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ rằng, bị cáo Đồng Quốc D không còn khả năng giáo dục, cải tạo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử mức hình phạt cao nhất đối với bị cáo là đúng pháp luật và cần thiết cho yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, vì vậy không có cơ sở chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo D phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đồng Quốc D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 219/2020/HS-ST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đồng Quốc D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đồng Quốc D: Tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Buộc Đồng Quốc D phải nộp: 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đồng Quốc D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Đồng Quốc D được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn **Trần Thị Thu Thủy** **Phạm Công Mười**